

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận công nhận hòa giải thành của ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề **ngày 09 tháng 11 năm 2022** của ông Nguyễn Văn C;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 18 tháng 11 năm 2022** về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Văn C – SN: 1985; Trú tại: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- **Người bị kiện:** Bà Nguyễn Thị T - SN: 1978; Trú tại: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 18 tháng 11 năm 2022** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải **ngày 18 tháng 11 năm 2022**, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T phải trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 1.300.000.000đ (*Một tỷ ba trăm triệu đồng*). Không tính lãi suất.

Phương án trả nợ như sau:

Vào ngày 18/12/2022 bà T phải trả cho ông C số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*)

Từ ngày 19/12/2022 đến hết ngày 18/02/2023 bà T phải trả cho ông C số tiền 1.000.000.000đ (*Một tỷ đồng*)

Các bên không còn nợ nhau khoản nợ nào khác, các giấy tờ vay nợ trước đây giữa hai bên không còn giá trị pháp lý.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS TP. Đ;
- Lưu hồ sơ.
- Đương sự;

THẨM PHÁN

đã ký

Hoàng Hữu Bình